TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 60/2020/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 03 tháng 04 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

Căn cứ khoản 1,2 Điều 212; khoản 4 Điều 397 – Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81, 82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 66/2020/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 03 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn,gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Chị Trần Bích T – Sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 21, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Anh Vũ Tiến D - Sinh năm 1976

Địa chỉ: Số nhà 005, đường Mường Than, tổ 23, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Trần Bích T và anh Vũ Tiến D kết hôn với nhau ngày 25/02/2009 có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có được tìm hiểu, sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị Trần Bích T và anh Vũ Tiến D tính tình không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, thiếu sự tôn trọng nhau, thường xuyên cãi vã lẫn nhau, không có sự yêu thương tôn trọng, ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình. Mâu thuẫn của chị Trần Bích T và anh Vũ Tiến D đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng vẫn không cải thiện được. Đến nay chị Trần Bích T và anh Vũ Tiến D nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị Trần Bích T và anh Vũ Tiến D đề nghị Toà án giải quyết cho chị Trần Bích T và anh Vũ Tiến D được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Trần Bích T và anh Vũ Tiến D có hai người con chung cháu Vũ Thị Thùy D, sinh ngày 24/02/2010 và cháu Vũ Thị Diệu A, sinh ngày 19/03/2017. Chị Trần Bích T và anh Vũ Tiến D thỏa thuận để anh Vũ Tiến D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Vũ Thị Diệu A đến tuổi trưởng thành (18) tuổi. Chị Trần Bích T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Vũ Thị Thùy D đến tuổi trưởng thành (18) tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chị Trần Bích T và anh Vũ Tiến D không đặt ra không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản: Chị Trần Bích T và anh Vũ Tiến D tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Hai bên thỏa thuận chị Trần Bích T và anh Vũ Tiến D mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa người yêu cầu:

Chị Trần Bích T – Sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 21, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Anh Vũ Tiến D - Sinh năm 1976

Địa chỉ: Số nhà 005, đường Mường Than, tổ 23, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai

-Về con chung: Giao cháu Vũ Thị Diệu A, sinh ngày 19/03/2017 cho anh Vũ Tiến D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Giao cháu Vũ Thị Thùy D, sinh ngày 24/02/2010 cho chị Trần Bích T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).Về cấp dưỡng nuôi con anh ,chị không đặt ra nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con chị Trần Bích T, anh Vũ Tiến D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

-Về tài sản: Chị Trần Bích T và anh Vũ Tiến D tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Bích T và anh Vũ Tiến D mỗi người chịu 150.000 VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000VNĐ theo biên lai thu tiền tạm

ứng án phí số 0006693 ngày 23/03/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L. Chị Trần Bích T và anh Vũ Tiến D đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS - Tập QĐ;
- UBND phường K (nơi ĐKKH) 2
-UBND phường D

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương